

Số: /KH-UBND

Nam Cường, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Nam Cường năm 2026

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; Luật phòng bệnh ngày 10/12/2025; Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Nghị quyết 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chương trình hành động số 03-Ctr/TU ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 72/NQ-TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Nam Cường ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã năm 2026, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đảm bảo 100% người dân trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí để chủ động phát hiện, dự phòng và điều trị bệnh sớm cho người dân, giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe quốc gia để quản lý sức khỏe theo vòng đời góp phần thực hiện mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân để mỗi người dân được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe toàn diện, liên tục theo vòng đời.

2. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình phối hợp, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với: Cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Công tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông

tin giám định bảo hiểm y tế. Đồng thời, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng thuộc nhóm 1:

Là nhóm đối tượng có quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 Luật An toàn, vệ sinh lao động, gồm:

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động.
- Cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.
- Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

2. Đối tượng thuộc nhóm 2:

Là nhóm đối tượng không có quan hệ lao động, gồm:

- Lao động tự do.
- Học sinh, sinh viên.
- Người cao tuổi.
- Trẻ em dưới 6 tuổi.
- Người có công với cách mạng.
- Người khuyết tật.
- Đối tượng khác không thuộc nhóm 1.

III. NỘI DUNG

1. Tổ chức rà soát, truyền thông tư vấn cho người dân

1.1. Nội dung:

- Tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng cần khám đang cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Truyền thông về lợi ích của khám sức khỏe và khám sàng lọc miễn phí, vận động các đối tượng đến các điểm khám; thông báo công khai rộng rãi lịch khám, các địa điểm tổ chức khám để người dân biết hưởng ứng tích cực tham gia đảm bảo tiến độ.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về lợi ích, ý nghĩa của Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh và Hồ sơ sức khỏe tích hợp trên ứng dụng VNeID; nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động cài đặt, sử dụng và khai thác hiệu quả trong quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

1.2. Đơn vị chủ trì, thực hiện: UBND các xã, phường.

1.3. Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế; các đơn vị, ban, ngành xã; Trung tâm dịch vụ Tổng hợp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

1.4. Thời gian thực hiện: Từ tháng 5/2026 đến tháng 8/2026 (trong đó thời hạn hoàn thành việc lập danh sách đối tượng để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí yêu cầu xong trước ngày 15/5/2026).

2. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh

2.1. Nội dung khám: Thực hiện theo quy định, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

2.2. Thời gian, địa điểm, đơn vị chủ trì:

a) Thời gian: Từ tháng 5/2026 đến tháng 8/2026.

b) Địa điểm khám:

- Đối với đối tượng thuộc nhóm 1:

+ Địa điểm khám do đơn vị/người sử dụng lao động chủ động lựa chọn, thống nhất với cơ sở thực hiện khám sức khỏe hoặc người lao động tự chủ động đến khám tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người lao động đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định để khám, cơ sở khám đảm bảo thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ kết quả khám sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc khám (theo mẫu do Viettel cung cấp đính kèm tại Công văn số 2565/SYT-NVY ngày 11/4/2026 của Sở Y tế). Đồng thời, tổ chức liên thông dữ liệu khám sức khỏe với Cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; bảo đảm thống nhất việc hình thành Hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

+ Đơn vị chủ trì, thực hiện: Các đơn vị/người sử dụng lao động.

- Đối với đối tượng thuộc nhóm 2:

+ Địa điểm khám tại Trạm y tế xã; điểm trạm; tại các thôn:

Đơn vị chủ trì, thực hiện: UBND xã (trừ đối tượng là học sinh, sinh viên).

Đơn vị phối hợp: Bệnh viện Chợ Đồn, Trạm Y tế xã

* **Đối với học sinh, sinh viên:** Cơ sở giáo dục và đào tạo chủ trì, phối hợp với Trạm y tế xã (khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định) hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi học sinh, sinh viên đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định, bảo đảm thuận tiện cho học sinh, sinh viên và phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở giáo dục, đào tạo.

(Lưu ý: Đối với địa điểm khám sức khỏe lưu động phải được bố trí hợp lý, thuận tiện cho người lao động, bảo đảm an toàn, đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế và nhân lực chuyên môn theo quy định).

3. Nhập kết quả, thống kê báo cáo, lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe

- Đảm bảo máy vi tính, hạ tầng thông tin và phân công nhân sự nhập đầy đủ thông tin của người khám, kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng (nếu có) lên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế ngay sau khi kết thúc đợt khám định kỳ ngày thứ 6 hàng tuần hoặc đợt xuất khi có yêu cầu; các đơn vị thực hiện lưu trữ hồ sơ sức khỏe theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh năm 2026 theo Kế hoạch này được bảo đảm từ các nguồn kinh phí sau:

- Nguồn kinh phí của đơn vị sử dụng lao động theo quy định pháp luật.

- Nguồn ngân sách nhà nước theo Luật ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã:

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo Kế hoạch được ban hành đảm bảo đúng quy định.

- Ban hành văn bản, hướng dẫn các đơn vị, các thôn, bản trên địa bàn xã về nội dung khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc theo quy định của Bộ Y tế.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám sức khỏe của Luật khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc quy định để đánh giá tình trạng sức khỏe, phát hiện và chẩn đoán bệnh hoặc tư vấn chuyên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp để khám và điều trị kịp thời.

- Chịu trách nhiệm khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc đối tượng học sinh trên địa bàn xã, < 18 tuổi không phải là học sinh.

- Thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ kết quả khám sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc khám (theo mẫu do Viettel cung cấp đính kèm tại Công văn số 2565/SYT-NVY ngày 11/4/2026 của Sở Y tế). Đồng thời, tổ chức liên thông dữ liệu khám sức khỏe với Cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; bảo đảm thống nhất việc hình thành Hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ y tế, người bệnh, người nhà người bệnh tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

+ Rà soát, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện khám sức khỏe khi có yêu cầu của các cơ quan, đơn vị và người dân.

- Theo dõi, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đảm bảo

tiền độ, hiệu quả; tổng hợp báo cáo kết quả khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Nam Cường năm 2026 theo quy định.

2. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã

Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm quan tâm, hỗ trợ kinh phí khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn xã.

3. Công an xã

- Phối hợp với các Trạm Y tế, và các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với: Cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế. Đồng thời, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Công an các xã, tổ chức rà soát, hướng dẫn và hỗ trợ, bảo đảm 100% người dân nâng cấp tài khoản trên ứng dụng VNeID lên mức độ 2; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp với Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh trong việc quản lý, đảm bảo an toàn thông tin cá nhân và an ninh dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID.

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã:

Tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho quân nhân theo quy định.

5. Phòng Kinh tế xã

- Căn cứ hướng dẫn của tỉnh và khả năng ngân sách xã, chủ trì, phối hợp với phòng văn hóa xã tham mưu UBND xã xem xét, bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan trong việc tham mưu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách đối với việc khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn xã theo quy định.

- Phối hợp hướng dẫn các ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện đảm bảo theo quy định.

6. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về nội dung Kế hoạch, đồng thời phổ biến, hướng dẫn người dân thực hiện tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID để giúp người dân tích hợp, hưởng những tiện ích từ Hồ sơ sức khỏe điện tử.

7. Các Trường học trên địa bàn xã

- Các trường học trên địa bàn xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, sinh viên (*bảo đảm 100% học sinh, sinh viên được khám sức khỏe theo đúng quy định*).

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, sinh viên cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID ở mức độ 2, thực hiện tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng để phục vụ quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân.

- Chủ động phối hợp với Công an xã, các Trạm Y tế trên địa bàn thực hiện cập nhật quản lý sức khỏe cho học sinh, sinh viên trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về việc đảm bảo 100% học sinh, sinh viên được khám sức khỏe theo đúng quy định.

8. Phòng Văn hoá-Xã hội

- Xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân thuộc đối tượng nhóm 2 (*bao gồm: Công tác tuyên truyền vận động người dân đến khám, tham gia BHYT; tổ chức rà soát, lập danh sách các đối tượng khám theo thẩm quyền quản lý; phân nhóm đối tượng ưu tiên, nhất là nhóm lao động tự do, người không có thẻ BHYT, ... và sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân*), đồng thời chủ động phối hợp với các cơ sở đủ điều kiện khám sức khỏe để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đạt yêu cầu đề ra.

- Bố trí đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin tại Trạm y tế xã phục vụ công tác nhập liệu, quản lý và khai thác dữ liệu khám.

- Chỉ đạo Trạm y tế xã, và các đơn vị khám sức khỏe: (i) Cập nhật, quản lý và đồng bộ dữ liệu khám của người dân vào hệ thống Sổ sức khỏe điện tử của tỉnh; (ii) Thực hiện liên thông dữ liệu khám sức khỏe với cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế kết nối Hồ sơ sức khỏe trên ứng dụng VNeID; (iii) Tổ chức việc quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời và tư vấn sức khỏe khi phát hiện bệnh lý.

- Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài xã đến khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn xã: UBND xã, có trách nhiệm yêu cầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài xã phối hợp thực hiện cập nhật kết quả khám lên phần mềm theo quy định.

- Theo dõi, quản lý, cung cấp và nhập số liệu kết quả vào Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn theo quy định; định kỳ trước thứ Sáu hằng tuần tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh. Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh

về số liệu, kết quả triển khai (*đảm bảo 100% người dân trên địa bàn phải được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí*).

- Chỉ đạo các đơn vị, phòng, ban liên quan phối hợp với các thôn tăng cường rà soát và hỗ trợ người dân tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, đảm bảo 100% người dân có Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Kiểm tra, giám sát cơ sở y tế thực hiện khám sức khỏe để khám các nội dung trong giấy khám sức khỏe hoặc phiếu khám sàng lọc theo quy định.

- Rà soát các cơ sở lao động trên địa bàn; tuyên truyền, đôn đốc các cơ sở lao động về trách nhiệm thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định. Đồng thời, tăng cường kiểm tra liên ngành công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn quản lý; kịp thời phát hiện và xử lý các cơ sở vi phạm theo quy định của pháp luật khi không tổ chức khám sức khỏe cho người lao động.

9. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là người sử dụng lao động

- Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ đối với người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Lựa chọn cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện để triển khai thực hiện khám và thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ kết quả khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc khám; phối hợp báo cáo kết quả về UBND xã và Trạm Y tế ngay sau khi kết thúc đợt khám để tổng hợp báo cáo Sở Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa xã Nam Cường năm 2026. Yêu cầu Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp, triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả, chất lượng.

Trong quá trình triển khai nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Phòng văn hóa*) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Sở y tế tỉnh (B/c);
- Thường trực ĐU, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Lãnh đạo các Phòng, cơ quan, đơn vị;
- Trạm Y tế xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lường Văn Toàn

